SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

# TRƯỜNG THPT NGUYỄN TẤT THÀNH

**GỢI Ý HƯỚNG DẪN HỌC SINH TỰ HỌC – TUẦN 13**

**MÔN ĐỊA LÍ – KHỐI 12**

|  |  |
| --- | --- |
| **NỘI DUNG** | |
| **Tên bài học/ chủ đề -**  **Khối lớp** | ***VẤN ĐỀ SỬ DỤNG VÀ BẢO VỆ TỰ NHIÊN*** |
| **Hoạt động 1**: ***Đọc tài liệu và thực hiện các yêu cầu.*** | 1. Tài liệu tham khảo:   * Sách giáo khoa Địa lí 12 (bản chuẩn):   Bài 15: **Bảo vệ môi trường và phòng chống thiên tai**   * Video bài giảng: * <https://youtu.be/oxY3qSETjC8> * Tóm tắt kiến thức cần ghi nhớ (Phụ lục 1 – Đính kèm)   2. Yêu cầu:   * Học sinh ghi chép cẩn thận Phụ lục 1 vào vở. * Trong quá trình đọc và ghi chép, nếu thắc mắc học sinh điền vào Phiếu tổng hợp thắc mắc (Phụ lục 2 – Đính kèm) và sớm liên hệ với   giáo viên để được kịp thời giải đáp |
| **Hoạt động 2**: ***Kiểm***  ***tra, đánh giá quá trình tự học.*** | - Hoàn thành Phiếu học tập (Phụ lục 3 – Đính kèm), chụp và nộp lại theo yêu cầu của giáo viên. |

# PHỤ LỤC 1

**CHỦ ĐỀ 4: *VẤN ĐỀ SỬ DỤNG VÀ BẢO VỆ TỰ NHIÊN***

**TIẾT 2: BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ PHÒNG CHỐNG THIÊN TAI**

**1. Bảo vệ môi trường**

***a. Hiện trạng:*** có 2 vấn đề quan trọng nhất trong bảo vệ môi trường ở nước ta là :

- Mất cân bằng sinh thái môi trường: gia tăng thiên tai ; thời tiết, khí hậu biến đổi bất thường.

- Ô nhiễm môi trường: môi trường nước, không khí, đất bị ô nhiễm nghiêm trọng, đặc biệt ở các TP lớn, các khu CN, các khu đông dân cư, cửa sông ven biển.

=> Sự biến đổi môi trường sẽ dẫn tới sự biến đổi khí hậu và ngược lại

***b. Phương hướng***

- Sử dụng tài nguyên hợp lí, lâu bền.

- Đảm bảo chất lượng môi trường.

**2. Một số thiên tai chủ yếu và biện pháp phòng chống**

***\* Một số thiên tai chủ yếu:***

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Loại thiên tai** | **Thời gian xảy ra** | **Nơi xảy ra** | **Hậu quả** | **Biện pháp phòng chống** |
| **Bão** | Tháng  6⭢ 12 | Chủ yếu ở vùng biển và ven biển | - Mưa to, gió lớn, sóng lớn gây lũ lụt, lật úp tàu thuyền, ngập mặn,  - Tàn phá các công trình, ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất và đời sống nhân dân. | - Làm tốt công tác dự báo bão; - củng cố đê biển;- Sơ tán dân.  - Đưa tàu thuyền về nơi trú ẩn an toàn.  - Kết hợp chống lụt, úng ở đồng bằng; chống lũ, xói mòn ở miền núi. |
| **Ngập lụt** | Mùa mưa | Chủ yếu ở các vùng đồng bằng | Gây mất mùa, thiệt hại cho sản xuất và đời sống. | Xây dựng các công trình thoát lũ và ngăn thủy triều. |
| **Lũ quét** | - Tháng 6⭢10 ở miền Bắc,  - Tháng 5⭢12 ở miền Trung | Lưu vực các sông suối ở miền núi. | Thiệt hại lớn cho tính mạng, sản xuất, đời sống của dân cư. | - Quy hoạch dân cư sinh sống xa nơi có thể xảy ra lũ quét.  - Quản lí sử dụng đất hợp lý.  -Trồng, bảo vệ rừng.  - Làm tốt thủy lợi.  - Có biện pháp kĩ thuật nông nghiệp trên đất dốc. |
| **Hạn hán** | Mùa khô | Xảy ra ở nhiều nơi (những vùng khuất gió, ít mưa) | - Thiệt hại trong sản xuất nông nghiệp (mất mùa).  - Thiếu nước cho sản xuất sinh hoạt.  - Dễ gây cháy rừng. | - Trồng rừng; Dự báo và phòng chống cháy rừng.  - Xây dựng các công trình thủy lợi hợp lí.  - Trồng cây chịu hạn. |

***\* Các thiên tai khác:*** động đất, lốc, mưa đá, sương muối,…Hiện nay biến đổi khí hậu sẽ làm tăng hậu quả của thiên tai.

**3. Chiến lược quốc gia về bảo vệ tài nguyên và môi trường (HS TỰ HỌC)**

- Duy trì các hệ sinh thái, các quá trình sinh thái chủ yếu có ý nghĩa quyết định đến đời sống con người.

- Đảm bảo sự giàu có của đất nước về vốn gen, các loài nuôi trồng, các loài hoang dại, có liên quan đến lợi ích lâu dài.

- Đảm bảo việc sử dụng hợp lý các nguồn tài nguyên thiên nhiên, điều khiển việc sử dụng trong giới hạn có thể phục hồi được.

- Đảm bảo chất lượng môi trường phù hợp với yêu cầu về đời sống con người.

- Phấn đấu đạt tới trạng thái ổn định dân số ở mức cân bằng với khả năng sử dụng hợp lý các tài nguyên thiên nhiên.

- Ngăn ngừa ô nhiễm môi trường, kiểm soát và cải thiện môi trường.

=> Thực hiện các nhiệm vụ chiến lược là góp phần hạn chế biến đổi khí hậu.

# PHỤ LỤC 2

**PHIẾU TỔNG HỢP CÂU HỎI – THẮC MẮC**

# CỦA HỌC SINH TRONG QUÁ TRÌNH TỰ HỌC – TUẦN 13

Trường THPT Nguyễn Tất Thành Lớp: 12A…

Họ tên học sinh:…………………………………………Stt:……………

|  |  |
| --- | --- |
| **Nội dung học tập** | **Câu hỏi của học sinh** |
| Mục: …. Phần: …. | 1.  2.  3. |
|  |  |
|  |  |

# Phần 1: Câu hỏi

**PHỤ LỤC 3 PHIẾU HỌC TẬP**

**Câu 1:** Mùa bão ở nước ta bắt đầu và kết thúc vào thời gian nào sau đây?

**A.** Từ tháng V đến tháng X. **B.** Từ tháng VI đến tháng IX.

**C.** Từ tháng VI đến tháng XII. **D.** Từ tháng VIII đến tháng VII.

**Câu 2:** Bão tập trung nhiều nhất vào tháng nào sau đây?

**A.** VIII. **B.** IX. **C.** X. **D.** XI.

**Câu 3:** Mùa bão ở nước ta có đặc điểm là

**A.** miền Bắc muộn hơn miền Nam. **B.** miền Trung sớm hơn ở miền Bắc.

**C.** chậm dần từ Bắc vào Nam. **D.** chậm dần từ Nam ra Bắc.

**Câu 4:** Vùng chịu ảnh hưởng mạnh nhất của bão là

**A.** ven biển đồng bằng sông Hồng. **B.** ven biển Trung Bộ.

**C.** ven biển Nam Trung Bộ. **D.** ven biển Nam Bộ.

**Câu 5:** Vùng đồng bằng sông Hồng chịu lụt úng **không** phải do

**A.** diện mưa bão rộng. **B.** mật độ xây dựng cao.

**C.** diện tích đồng bằng rộng. **D.** xung quanh có đê bao bọc.

**Câu 6:** Vùng nào sau đây chịu ngập úng nghiêm trọng nhất nước ta?

**A.** Đồng bằng sông Hồng. **B.** Bắc Trung Bộ.

**C.** Duyên hải Nam Trung Bộ. **D.** Đồng bằng sông Cửu Long.

**Câu 7:** Vùng thường xảy ra lũ quét nhất nướcc ta là

**A.** Trung du và miền núi Bắc Bộ. **B.** Đồng bằng sông Hồng.

**C.** Tây Nguyên. **D.** Đông Nam Bộ.

**Câu 8:** Mùa khô thường kéo dài 6 - 7 tháng ở vùng nào sau đây?

**A.** Đồng bằng Nam Bộ. **B.** Tây Nguyên. **C.** Cực Nam Trung Bộ **D.** Bắc Trung Bộ.

**Câu 9:** Vùng chịu ảnh hưởng mạnh của gió Tây khô nóng là

**A.** Duyên hải Nam Trung Bộ. **B.** Bắc Trung Bộ.

**C.** Tây Nguyên. **D.** Tây Bắc.

**Câu 10:** Tình trạng mất cân bằng sinh thái môi trường ở nước ta biểu hiện rõ nhất ở

**A.** ô nhiễm môi trường và gia tăng thiên tai.

**B.** sự gia tăng các thiên tai như bão, ngập lụt.

**C.** ô nhiễm môi trường và sự biến đổi bất thường về thời tiết, khí hậu.

**D.** sự gia tăng các thiên tai và biến đổi bất thường về thời tiết, khí hậu.

# Phần 2: Trả lời

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | **Đáp án** | **Câu** | **Đáp án** |
| 1 |  | 6 |  |
| 2 |  | 7 |  |
| 3 |  | 8 |  |
| 4 |  | 9 |  |
| 5 |  | 10 |  |